

BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM VỀ ĐÀO TẠO TIẾN SĨ TỪ MỘT SỐ QUỐC GIA CÓ NỀN GIÁO DỤC TIỀN TIẾN TRÊN THẾ GIỚI

TRẦN HUY HOÀNG^{1*}, NGUYỄN HOÀNG QUẾ,
HỒ NGỌC TIẾN, HỒ VĂN LIÊN

Tóm tắt

Đào tạo Tiến sĩ là một xu hướng tất yếu và phổ biến của nền giáo dục các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, không phải nước nào cũng đạt được những thành tựu đáng kể trong việc đào tạo Tiến sĩ. Để có được những Tiến sĩ chất lượng, cần thiết Việt Nam phải học hỏi từ nền giáo dục các nước phát triển. Hiểu rõ tầm quan trọng của vấn đề, bài viết trình bày những nội dung chính trong các mô hình đào tạo Tiến sĩ tiên tiến hàng đầu thế giới là Mỹ và Úc, từ đó đề xuất một số bài học kinh nghiệm thiết thực cho nền giáo dục Việt Nam.

Từ khóa: đào tạo Tiến sĩ, kinh nghiệm đào tạo Tiến sĩ, Tiến sĩ.

Training for Doctoral degrees is an essential and popular trend in the education systems of countries around the world, including Vietnam. However, not every country achieves significant success in training doctoral candidates. In order to have high-quality doctoral candidates, it is necessary for Vietnam to learn from the education systems of developed countries. Understanding the importance of this issue, research will present the key contents of the leading advanced doctoral training models in the world such as the United States and Australia, and propose some practical lessons for the education system in Vietnam.

Keywords: doctoral training, doctoral training experience, doctoral candidates.

1. Giới thiệu về đào tạo Tiến sĩ

Trong nền giáo dục hiện đại ngày nay, học vị Tiến sĩ có thể được coi là học vị cao nhất trong hầu như mọi hệ thống giáo dục sau đại học. Đào tạo chương trình Tiến sĩ là một trong những trụ cột giáo dục của các nước hàng đầu thế giới. Đã từ lâu, Tiến sĩ vẫn được coi là mỹ

từ tôn trọng dành cho những người gắn chặt với hoạt động nghiên cứu. Chương trình đào tạo Tiến sĩ được xây dựng nhằm mục đích đào tạo một đội ngũ các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao, phục vụ cho quá trình phát triển khoa học đất nước. Do đó, có một chương trình đào tạo chất lượng luôn là đích nhắm đến của mọi quốc gia trong công cuộc chấn chỉnh và phát triển nền giáo dục sau đại học.

¹ Trường Đại học Cửu Long

* Người chịu trách nhiệm về bài viết: Trần Huy Hoàng

Bảng 1: Phân biệt Tiến sĩ theo quan điểm truyền thống với Tiến sĩ trong nền kinh tế tri thức

Tiến sĩ truyền thống	Tiến sĩ trong nền kinh tế tri thức
Giá trị học thuật/hàn lâm	Giá trị kinh tế/năng lực dẫn dắt đổi mới sáng tạo
Hướng tới kiến thức sâu/chuyên ngành hẹp	Hướng tới tác động thực tế, đổi mới, chuyển giao tri thức, gắn với sản xuất kinh doanh
Việc quản lý nằm trong phạm vi trường Đại học và việc đánh giá được thực hiện dựa trên bình duyệt đồng nghiệp	Trách nhiệm giải trình với bên ngoài có sự tham gia của các đơn vị nhà nước và doanh nghiệp
Nhằm tái tạo lực lượng sản xuất cho nghề hàn lâm	Nhằm tạo ra lực lượng lao động cho hoạt động nghiên cứu và đổi mới sáng tạo
Coi trọng nghiên cứu nguyên thủy, mức độ đóng góp cho tri thức, quy trình thực hiện nghiêm ngặt về chất lượng	Coi trọng tính thiết yếu, tác động tới xã hội và tiềm năng thương mại hóa

Nguồn: Denise Curbert (2013)

2. Kinh nghiệm đào tạo tiến sĩ ở các nước tiên tiến trên thế giới

2.1. Đào tạo tiến sĩ tại Úc

Theo thống kê, Úc là đất nước thu hút được nhiều học sinh, sinh viên quốc tế đến học (17,7% sinh viên quốc tế trên tổng số sinh viên, Mỹ là 4,6% và EU khoảng 5,8%). Có nhiều lý do trong đó, chẳng hạn nước Úc là nước có chính sách xuất khẩu giáo dục; Úc là một trong số rất ít nước có chính sách về bảo đảm chất lượng giáo dục hàng đầu trên thế giới; chương trình đào tạo mang tính thực tiễn cao, trang bị kiến thức và kinh nghiệm thích hợp cho công việc đi làm sau này; người dân Úc rất thân thiện...

Tại Úc, mỗi trường (*Faculty*) trong một đại học (*University*) có một Khoa trên đại học (*Postgraduate School*), được điều phối bởi Bộ phận Nghiên cứu và phát triển (*Research and Development Portfolio*), đứng đầu là một Phó Giám đốc nghiên cứu và phát triển. Bộ phận này lãnh đạo các Ủy ban phụ trách các vấn đề hàn lâm của các chương trình Thạc

sĩ và Tiến sĩ (*Higher Degrees Committees*) trong mỗi trường. Không phải bất cứ trường đại học hay viện nghiên cứu nào cũng có quyền đào tạo tiến sĩ. Những tổ chức được phép đào tạo Tiến sĩ phải có những chương trình nghiên cứu khoa học rõ ràng, có đầy đủ cơ sở vật chất, có hệ thống kiểm tra học vụ nghiêm chỉnh, và có đủ số lượng nhân sự có khả năng hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS). Ngoài văn bằng Tiến sĩ (PhD), cũng như tại Mỹ và Anh, Úc còn có nhiều loại văn bằng Tiến sĩ khác được công nhận như Tiến sĩ Luật, Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh, Tiến sĩ Kiến trúc, Tiến sĩ Dự án ...

Để được theo học chương trình Tiến sĩ tại Úc, ứng viên hoặc đã có bằng Thạc sĩ; hoặc đã tốt nghiệp chương trình đại học và hoàn tất một năm học danh dự, tập trung vào nghiên cứu (*Honor Year*), sau 12 hay 18 tháng, nếu điểm trung bình các môn học cao có thể đăng ký học thẳng lên Tiến sĩ. Tại Úc, chương trình đào tạo Tiến sĩ qui định là ba năm toàn thời gian (nếu học bán thời gian thì lâu hơn), nhưng

thường là 4 năm. Luận án Tiến sĩ phải hoàn tất và nộp cho đại học trong vòng bảy năm. Kiểm định chất lượng đào tạo sau đại học ở Úc có tổ chức AUQA (*Australian Universities Quality Agency*), một tổ chức hoạt động độc lập trên phạm vi cả nước, bắt buộc tất cả các đại học công lập và tư thục phải tham gia.

Tại Úc, sinh viên thường nhận được học bổng Tiến sĩ từ Chương trình học bổng trên đại học của Chính phủ Úc, trung bình vào khoảng 20.000 đôla Úc mỗi năm, gồm cả tiền ăn và ở cho mỗi người. Các đại học cũng cấp một số lượng học bổng tương tự, lấy từ ngân quỹ của mình. Học bổng Tiến sĩ tại Úc thông thường kéo dài ba năm hoặc có thể gia hạn thêm sáu tháng nếu NCS chưa hoàn tất chương trình đúng như kế hoạch. Ngoài ra học viên cũng còn có thể xin học bổng từ các khoa và các trung tâm nghiên cứu trong đại học và các doanh nghiệp. Để có thêm phí sinh hoạt, các NCS có thể dạy thêm các lớp ở bậc đại học.

Tại Úc, muốn xin vào học chương trình Tiến sĩ, ngoài những điều kiện về bằng cấp nói ở trên, ứng viên bắt buộc phải đệ trình một Đề cương nghiên cứu ngắn trong vòng 2 trang, ghi rõ lý do chọn đề tài và mục tiêu nghiên cứu, các lĩnh vực dự định tiến hành nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, thời gian và phương tiện cần có để tiến hành khảo sát, những thành quả cũng như các ứng dụng từ thành quả nghiên cứu ấy. Không như ở Mỹ, học viên Tiến sĩ không bắt buộc phải học một số môn tại lớp trong hai năm đầu. Sau khi được nhận vào học, trong khoảng thời gian từ sáu đến tám tháng, học viên phải hoàn thành bản Đề cương nghiên cứu chi tiết và phải được Hội đồng Văn bằng trên đại học cấp Trường (*Faculty Higher Degrees Committee*) chấp thuận. Sau đó, đề cương sẽ được gửi cho ba chuyên gia để thẩm định xem có những đóng góp mới gì vào khoa học hay không, và đánh

giá tính khả thi của nghiên cứu, từ đó hội đồng khoa học sẽ quyết định chấp nhận hay từ chối đề án nghiên cứu của thí sinh. Sau khi bản đề cương được thông qua, người học viên mới chính thức trở thành NCS.

Đào tạo tiến sĩ ở Úc chủ yếu là nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của một giáo sư hay nhà khoa học hội đủ điều kiện hướng dẫn. Việc chọn người hướng dẫn luận án rất quan trọng. Không phải ai có bằng Tiến sĩ cũng có thể hướng dẫn NCS. Ở Úc, những người có quyền hướng dẫn NCS phải là những giáo sư hay nhà nghiên cứu có một chương trình nghiên cứu, có kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học, được đồng nghiệp trong và ngoài nước công nhận; phải là người từng có hoạt động nghiên cứu khoa học ở bình diện quốc tế, và hoạt động này được “đo lường” bằng số bài báo khoa học đã công bố trong các tập san khoa học quốc tế (ít nhất là 10 bài); đang điều hành một chương trình nghiên cứu độc lập cấp quốc gia.

Trong suốt thời gian tiến hành công trình nghiên cứu, người học phải báo cáo hàng tuần hoặc hai tuần một lần với giáo sư hướng dẫn. Trong thời gian khoảng ba năm của chương trình Tiến sĩ, NCS phải có ít nhất hai bài viết xuất bản trên các tạp chí nghiên cứu chuyên ngành và trình bày một số báo cáo khoa học tại một số hội nghị trong nước hoặc trên thế giới. Trong thời gian này, NCS phải chứng tỏ mình có những kiến thức cơ bản về khoa học và những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực nghiên cứu, phải am hiểu các tài liệu nghiên cứu cần thiết về lĩnh vực chuyên môn, phải có khả năng cập nhật hóa kiến thức, phải chứng tỏ kỹ năng phát hiện vấn đề hay đặt câu hỏi có ý nghĩa cho nghiên cứu chuyên ngành của mình, phải làm chủ được kỹ năng nghiên cứu, phải chứng tỏ đã đạt được những kỹ năng về truyền đạt thông tin bằng miệng và viết....

Ở Úc, luận án tiến sĩ chỉ là một trong nhiều tiêu chuẩn để tốt nghiệp. Các đại học Úc không quá đặt nặng vào luận án, mà đặt nặng vào các bài báo khoa học mà NCS đã công bố trên các tập san quốc tế. Luận án được soạn thảo dựa vào những bài báo đã công bố. Ở Úc, hình thức bảo vệ luận án được xem là thiếu hiệu quả, vì không thể nào đánh giá một luận án tiến sĩ trong vòng một hay hai giờ đồng hồ. NCS tại Úc không phải bảo vệ luận án Tiến sĩ trước một ban giám khảo gồm các chuyên gia trong ngành như tại Mỹ. Do đó, các đại học không tổ chức những buổi bảo vệ luận án, nhưng trước khi đệ trình luận án và trong quá trình theo học, thí sinh phải qua ít nhất là ba lần “bị đánh giá” trong các buổi seminar chuyên ngành. Ngoài ra, thí sinh còn phải trình bày và bảo vệ nghiên cứu của mình trong các hội nghị quốc gia và quốc tế. Tuy nhiên, Úc có điều lệ thẩm định luận án (cho dù luận án dựa vào những bài báo đã công bố) phải do ba chuyên gia ngoài trường đại học (và ít nhất một trong 3 người này phải đến từ một đại học ngoại quốc). Thời gian để hoàn tất công tác chấm luận án không quá ba tháng. Nếu bản luận án được đánh giá đạt yêu cầu thì NCS được trường thông báo đã hoàn thành chương trình học và đợi ngày chính thức công bố.

2.2. Đào tạo tiến sĩ tại Mỹ

Tại Mỹ, từ giai đoạn cuối thế kỷ XX, các đại học đã cải tổ giáo dục sau đại học nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển xã hội, mà cột mốc quan trọng chính là sự ra đời của Ủy ban Carnegie. Các chương trình đào tạo Tiến sĩ từ đó phát triển rất nhanh. Tiến sĩ (Ph.D) chính là văn bằng cao nhất được các đại học cấp. Điều kiện nhập học chung là ứng viên tối thiểu phải có bằng tốt nghiệp đại học (*Bachelor*), đạt điểm số trung bình cao, có ít nhất ba thư giới thiệu của các nhân vật có uy tín trong xã hội, một bài luận trình bày lý do tại sao muốn học

Tiến sĩ, và có số điểm thích hợp trong kỳ thi Tiền Tiến sĩ GRE (*Graduate Record Exam*). Tuy nhiên, mỗi đại học có chính sách xét tuyển khác nhau và điều kiện đặc thù cũng khác nhau ở từng ngành học. Hoa Kỳ hiện có sáu tổ chức bảo đảm chất lượng giáo dục đại học độc lập, được coi là những đơn vị kiểm tra và đánh giá chất lượng đào tạo sau đại học có uy tín nhất nước Mỹ.

Ngoài văn bằng Tiến sĩ (Ph.D.), Bộ Giáo dục Liên bang và Tổ chức Khoa học Quốc gia của Hoa Kỳ cũng thừa nhận và khuyến cáo không phân biệt giữa bằng Tiến sĩ (Ph.D.) với các loại văn bằng khác như D.M.A. (*Tiến sĩ Âm nhạc*), Ed.D. (*Tiến sĩ Giáo dục*), D.B.A. (*Tiến sĩ Quản trị kinh doanh*), D.Sc. (*Tiến sĩ Khoa học*)... Hiện nay có khoảng trên 40 đại học hàng đầu của Mỹ có chương trình đào tạo sinh viên tốt nghiệp vừa trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực y học đồng thời là các nhà khoa học với văn bằng Tiến sĩ kép MD-PhD (*Medical Doctor – Ph.D.*).

Ở Mỹ cũng có hệ đào tạo tại chức Thạc sĩ và Nghiên cứu sinh nhưng không nhiều và thường do các Bộ hoặc các tập đoàn lớn đầu tư để đào tạo chuyên gia cho ngành mình. Phần lớn các trường đại học đào tạo Thạc sĩ và NCS theo hệ chính quy. Mỗi đại học có một trường Sau đại học (*Graduate School*), có vị trí tương đương với các trường khác trong đại học, thực hiện vai trò quản lý các chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ. Thời gian đào tạo Thạc sĩ từ 1 năm rưỡi đến 2 năm; thời gian đào tạo tiến sĩ từ 3 đến 5 năm (5 năm là cho những người học thẳng lên tiến sĩ sau khi tốt nghiệp đại học, còn 3 năm là cho những người đã có bằng Thạc sĩ). Nếu hết thời hạn qui định mà chưa học xong thì học viên có thể đăng kí học tiếp cho đến khi hoàn thành chương trình.

Môi trường đào tạo ở Mỹ luôn có định hướng lấy người học làm trung tâm, tạo mọi

điều kiện tốt nhất cho người học. Các đại học tại Mỹ không muốn học viên Tiên sĩ của mình làm việc bên ngoài trường. Thông thường, các NCS sẽ được miễn học phí hoặc được tài trợ dưới nhiều hình thức khác nhau. Nguồn tài trợ và số kinh phí thay đổi từ đại học này qua đại học khác, từ chính phủ, các doanh nghiệp hay các cơ quan từ thiện, các tổ chức phi chính phủ... Cũng có khá nhiều người được tài trợ qua công tác giảng dạy hoặc làm nghiên cứu. Những ngày bình thường, thư viện trường mở cửa đến 2 giờ sáng cho các NCS. Nếu bạn cần một cuốn sách mà thư viện trường không có, họ sẽ hỏi trên mạng lưới Liên thư viện quốc gia để mượn sách dùm bạn. Nếu bạn đi thư viện mà trời mưa hay thời tiết xấu mà bạn không có phương tiện đi về, bạn có thể gọi điện đến phòng phục vụ sinh viên của trường, sẽ có xe đến đưa về miễn phí...

Một điểm khác biệt ở Mỹ so với các quốc gia khác là các học viên thạc sĩ hay NCS thường lên lớp nghe giảng những phần cơ bản cùng sinh viên, thời gian còn lại họ đi thực tế và đọc sách rất nhiều. Họ thường làm trợ giảng cho chính người thầy hướng dẫn mình. Mỗi tuần, NCS thường có 6 giờ làm việc với sinh viên, trong đó 4 giờ để chấm bài, chữa bài, tham dự seminar, còn 2 giờ ngồi tại văn phòng của bộ môn để giải đáp các thắc mắc của sinh viên. Muốn vậy, các NCS phải nghiên cứu rất nhiều bằng cách tự học hoặc theo học các giáo sư. Nhờ thế mà trình độ của NCS không ngừng được nâng cao lên. Họ thường được mời đi dạy ở các trường đại học, dự hội thảo hoặc thỉnh giảng trong và ngoài nước, nghiên cứu và hướng dẫn nghiên cứu...

Theo lịch hẹn, từ 1 - 2 tuần học viên có lịch làm việc với giáo sư hướng dẫn của mình. Đến ngày làm việc, học viên báo cáo công việc đã làm, nêu vấn đề cần trao đổi, thắc mắc. Thầy hướng dẫn không rao giảng mà chỉ giải

đáp thắc mắc. Vì vậy, nếu NCS không nỗ lực tự làm việc thì không có gì để trao đổi với thầy. Áp lực đó khiến học viên phải tự cố gắng rất nhiều. Giáo sư không vì bất cứ lý do gì mà hạ thấp yêu cầu đào tạo. Vì vậy, có được văn bằng Tiên sĩ ở Mỹ là một sự khẳng định năng lực thực sự.

Lợi ích của việc trở thành một Tiên sĩ ở Mỹ là không nhỏ. Khác với Việt Nam, để trở thành giảng viên đại học tại Mỹ thì điều kiện tiên quyết là phải có bằng Tiên sĩ. Sau đó họ mới bắt đầu được tham gia giảng dạy ở trường đại học. Thời gian đầu, họ luôn thay đổi môi trường giảng dạy để tăng cường các mối quan hệ nghề nghiệp và kinh nghiệm. Sau khi trở thành Phó Giáo sư, họ mới ổn định vị trí làm việc của mình trong một trường đại học nào đó và làm việc như một nhà khoa học thực thụ. Một giảng viên đại học Mỹ thường có thu nhập cao hơn mức trung bình, đủ để nuôi sống gia đình. Họ không tốn quá nhiều thời gian vào giảng dạy nên vẫn có thể nghiên cứu nâng cao trình độ. Giáo viên thường giảng cho cả 3, 4 đối tượng học viên cùng một giờ lên lớp (sinh viên, học viên Thạc sĩ, NCS), nhưng tùy trình độ khác nhau, người học sẽ tiếp nhận tri thức thầy truyền đạt khác nhau. Sau giờ lên lớp, thầy ra chủ đề thảo luận, ra bài kiểm tra, bài thi cho sinh viên. Nhưng người trực tiếp làm việc với sinh viên, tham dự các buổi seminar, chấm bài kiểm tra, bài thi cho sinh viên không phải là Giáo sư mà chính là các học viên thạc sĩ hoặc NCS. Cách thức như vậy sẽ tận dụng tối đa thời gian và chất xám của người thầy.

Một điểm đặc biệt nữa ở Mỹ là người thầy phải kéo được các dự án từ Chính phủ hoặc các Bộ, Ngành, Công ty... về để có kinh phí cho trường và để trả cho các NCS, các trợ giảng của mình. Đó được coi là một phẩm chất khoa học của ông thầy. Nếu đề tài không có sức thuyết phục, không có giá trị thực tiễn thì sẽ không

kiếm được nguồn kinh phí. Cũng nhờ vậy mà các nghiên cứu khoa học của họ thường có tính thực tiễn cao, kết quả nghiên cứu nhanh chóng được sử dụng trong đời sống xã hội.

3. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Từ những thành quả của hai nền giáo dục hàng đầu thế giới là Mỹ và Úc trong việc đào tạo Tiến sĩ, bài viết xin rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam:

+ Về quan điểm đào tạo

Xã hội cần xây dựng và định hình một quan điểm đúng đắn về việc học Tiến sĩ và giá trị của bằng Tiến sĩ. Ở các quốc gia hàng đầu thế giới rất coi trọng giáo dục và dành sự tôn trọng rất cao đối với học vị Tiến sĩ, coi đây là hạt nhân để đào tạo và phát triển nền khoa học nước nhà.

+ Về tổ chức đào tạo

Cần rà soát lại các tổ chức nào hội đủ điều kiện để được cấp phép đào tạo Tiến sĩ. Không phải bất cứ trường đại học, trung tâm hay viện nghiên cứu nào cũng có quyền được đào tạo loại hình này. Hiện nay, có khá nhiều tổ chức trong nước có chương trình đào tạo Tiến sĩ, nhưng cơ sở vật chất lại quá nghèo nàn, kinh nghiệm và đẳng cấp trong nghiên cứu khoa học quốc tế là con số 0 tròn trĩnh.

+ Về quá trình đào tạo

Nên chăng tăng cường sự gắn kết giữa NCS và giảng viên hướng dẫn như các nước Mỹ, Úc đã làm. Hiện nay, Việt Nam chưa có qui định cụ thể về qui trình làm việc giữa người hướng dẫn với NCS. Các báo cáo Tiến độ công việc mà nhiều trường yêu cầu học viên thực hiện hàng năm còn mang nặng tính hình thức. Sau khi NCS học xong các môn bắt buộc trong vòng một năm đầu, nhiều trường nước ta để các NCS tự bơi trong “bể” nghiên cứu, tự tìm lối đi mà không có hướng dẫn cụ thể

về lộ trình làm việc tiếp theo, hoặc nếu có thì cũng rất rời rạc. Ở nước ngoài, NCS và giảng viên hướng dẫn có thể phải làm việc và báo cáo với nhau hàng tuần hay hai tuần một lần; các NCS nghe các thầy hướng dẫn của mình giảng dạy trên giảng đường đại học và tham gia trợ giảng cho chính giáo sư của mình.

+ Về chất lượng đào tạo

Để nâng cao chất lượng và đảm bảo tính khách quan, cần thiết thành lập một hay một số tổ chức kiểm định có uy tín, độc lập đứng ngoài hệ thống các trường đại học, như Hoa Kỳ và Úc đã làm rất có hiệu quả. Các tổ chức này sẽ thay mặt hoặc hỗ trợ Bộ Giáo dục tiến hành thẩm định chất lượng đào tạo các chương trình Tiến sĩ, đánh giá và xếp hạng các trường, từ đó làm cơ sở để Bộ rà soát và loại bỏ những tổ chức, chương trình kém chất lượng.

+ Về điều kiện nghiên cứu

Cần tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các NCS. Nước Mỹ đã có quan điểm khá rõ ràng là họ không muốn các học viên Tiến sĩ của mình làm việc bên ngoài trường. Điều này đã ảnh hưởng đến việc học tập, nghiên cứu của NCS dẫn đến tình trạng ngày càng nhiều người bỏ giữa chừng chương trình học Tiến sĩ. Với việc cấp những suất học bổng có giá trị hoặc tài trợ dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo điều kiện giảng dạy và tăng thu nhập trong chính ngôi trường mà các NCS đang theo học, tin rằng các Tiến sĩ tương lai của chúng ta sẽ toàn tâm toàn ý cho việc nghiên cứu và đảm bảo tính chuyên môn cao.

+ Về bảo vệ đề tài

Thực tế đã cho thấy, dù nước Úc không đặt nặng vào luận án Tiến sĩ được bảo vệ, nhưng chất lượng Tiến sĩ của họ vẫn thuộc top đầu thế giới. Các đại học Úc chủ trương tập trung đánh giá vào các bài báo khoa học

mà NCS đã công bố trên các tạp san quốc tế; và luận án sẽ được xây dựng dựa trên những bài báo đã công bố. Rõ ràng, công trình Tiến sĩ nên được xem xét là cả một quá trình dài hạn trong nhiều năm, chứ không chỉ tập trung hết vào một buổi bảo vệ đề tài, mà đôi khi có thể bị những yếu tố ngoại cảnh, không khách quan tác động.

+ Về đầu ra

Cần đảm bảo đầu ra sau khi tốt nghiệp cho các Tiến sĩ. Đó là đảm bảo công việc và chất lượng cuộc sống, để họ có thể yên tâm tập trung vào công tác và đầu tư nhiều tâm sức cho nghiên cứu khoa học. Có thể làm một phép so sánh, ở các quốc gia hàng đầu thế giới, giảng viên đại học có học vị Tiến sĩ thường có thu nhập rất cao, Để rồi từ đó, các công trình nghiên cứu khoa học có tầm cỡ và uy tín quốc tế đã ra đời. Xã hội cũng cần định hình lại quan điểm và Nhà nước nên có cơ chế phân loại hệ thống và bố trí công việc phù hợp với các trình độ cụ thể

Cần phải có chính sách phù hợp để các Tiến sĩ du học nước ngoài bằng tiền ngân sách trở về làm việc trong các đơn vị nghiên cứu, tránh hiện tượng lãng phí chất xám. Điều đòi hỏi phải có sự thay đổi, định hình chính sách từ cấp Nhà nước trở xuống và sự chung tay góp sức của cả xã hội nhằm tạo điều kiện

công việc tốt nhất, đặt đúng người đúng chỗ. Có như vậy, chúng ta mới tận dụng được khối lượng chất xám dồi dào của người Việt, góp phần thay đổi bộ mặt giáo dục, văn hóa, kinh tế nước nhà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hà An (2023). *Học phí đào tạo 01 tiến sĩ ở Việt Nam là bao nhiêu?* Trích dẫn tại <https://giaoduc.net.vn/hoc-phi-dao-tao-01-tien-si-o-viet-nam-la-bao-nhieu-post233252.gd>
- [2] Mai Lan (2020). *Nâng cao chất lượng đào tạo Tiến sĩ*. Trích dẫn tại <http://thanhnien.vn/giao-duc/nang-cao-chat-luong-dao-tao-tien-si-625980.html>
- [3] Phạm Thị Ly (2015). *Xu hướng mới trong đào tạo tiến sĩ trên thế giới: Tái định hình khái niệm*. Trích dẫn tại <http://www.tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=113&News=8363&CategoryID=6>.
- [4] Sinclair, J., Barnacle, R., & Cuthbert, D. (2013). How the doctorate contributes to the formation of active researchers: what the research tells us. *Studies in Higher Education*, 39(10), 1972–1986. <https://doi.org/10.1080/03075079.2013.806460> Published Version: <https://doi.org/10.1080/03075079.2013.806460> Document Version: Accepted Manuscript